

Chúng tôi xin giới thiệu đến học sinh bộ tài liệu giải sách bài tập Địa Lí 7 Bài 18: Thực hành: Nhận biết đặc điểm môi trường đới ôn hòa có đáp án và lời giải hay cho các câu hỏi trong sách bài tập môn Địa lớp 7. Hỗ trợ học sinh ôn tập, nắm chắc phương pháp giải các dạng bài tập. Nội dung chi tiết học sinh xem tại đây.

Bài 1 trang 42 SBT Địa Lí 7

Quan sát ba biểu đồ tương quan nhiệt ẩm A, B, C tr. 59 SGK, hãy nêu các nhận xét và kết luận theo các gợi ý cụ thể dưới đây:

Lời giải:

a) Nhận xét về nhiệt độ, lượng mưa ở biểu đồ A

- Về nhiệt độ:

+ Nhiệt độ tháng cao nhất khoảng 10oC (tháng 7).

+ Nhiệt độ tháng thấp nhất xuống đến -30oC (tháng 12)

+ Như vậy, nhiệt độ ở đây thấp quanh năm.

- Về lượng mưa:

+ Lượng mưa tháng thấp nhất khoảng 5 mm (tháng 2)

+ Lượng mưa tháng cao nhất khoảng 40mm (tháng 7)

+ Như vậy, ở đây lượng mưa ít, mưa nhiều vào mùa hè.

- Kết luận: Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa này thuộc đới khí hậu ôn đới lục địa gần cực.

b) Nhận xét về nhiệt độ, lượng mưa ở biểu đồ B.

- Về nhiệt độ:

+ Nhiệt độ tháng cao nhất khoảng 25oC (tháng 7).

+ Nhiệt độ tháng thấp nhất xuống đến 10oC (tháng 1)

+ Như vậy, nhiệt độ ở đây cao quanh năm.

- Về lượng mưa:

- + Lượng mưa tháng thấp nhất khoảng 2 mm (tháng 7)
- + Lượng mưa tháng cao nhất khoảng 120 mm (tháng 12)
- + Như vậy, ở đây lượng mưa ít, mưa nhiều vào mùa đông.

Kết luận: Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa này thuộc đới khí hậu môi trường Địa Trung Hải.

c) Nhận xét về nhiệt độ, lượng mưa ở biểu đồ C

- Về nhiệt độ:

- + Nhiệt độ tháng cao nhất khoảng 12°C (tháng 7).
- + Nhiệt độ tháng thấp nhất xuống đến 2°C (tháng 1)
- + Như vậy, nhiệt độ ở đây mát mẻ quanh năm.

- Về lượng mưa:

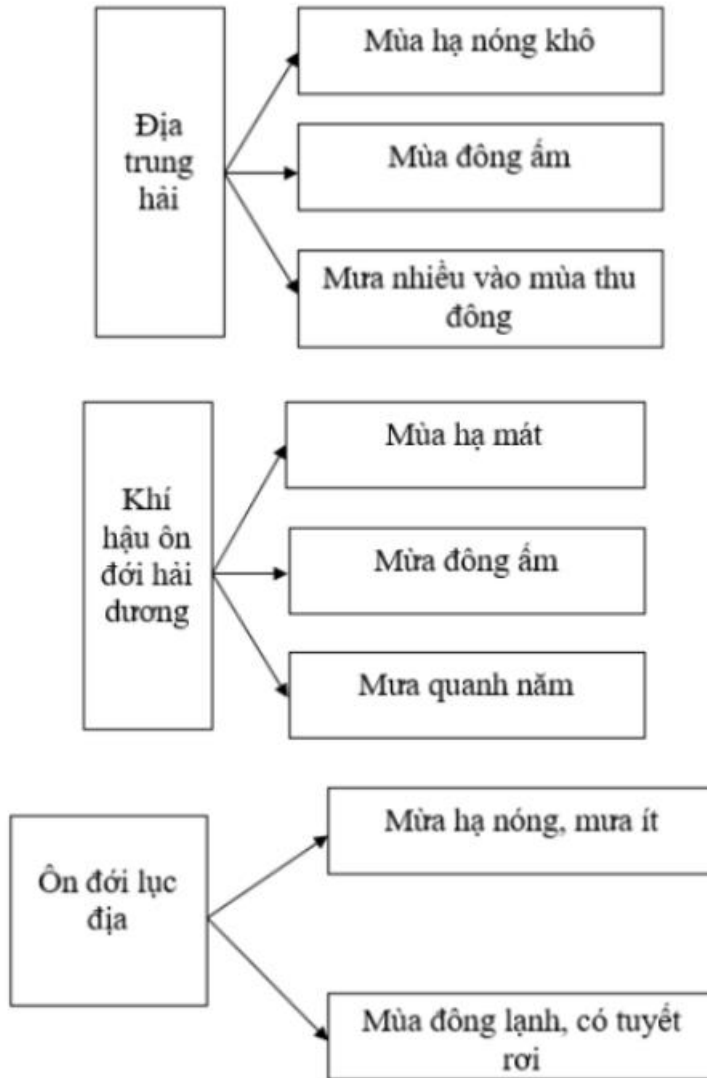
- + Lượng mưa tháng thấp nhất khoảng 80mm (tháng 5)
- + Lượng mưa tháng cao nhất khoảng 170mm (tháng 1)
- + Như vậy, ở đây lượng mưa nhiều, mưa nhiều vào mùa đông.

- Kết luận: Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa này thuộc đới khí hậu ôn đới hải dương

Bài 2 trang 43 SBT Địa Lí 7

Hãy hoàn thành các sơ đồ dưới đây:

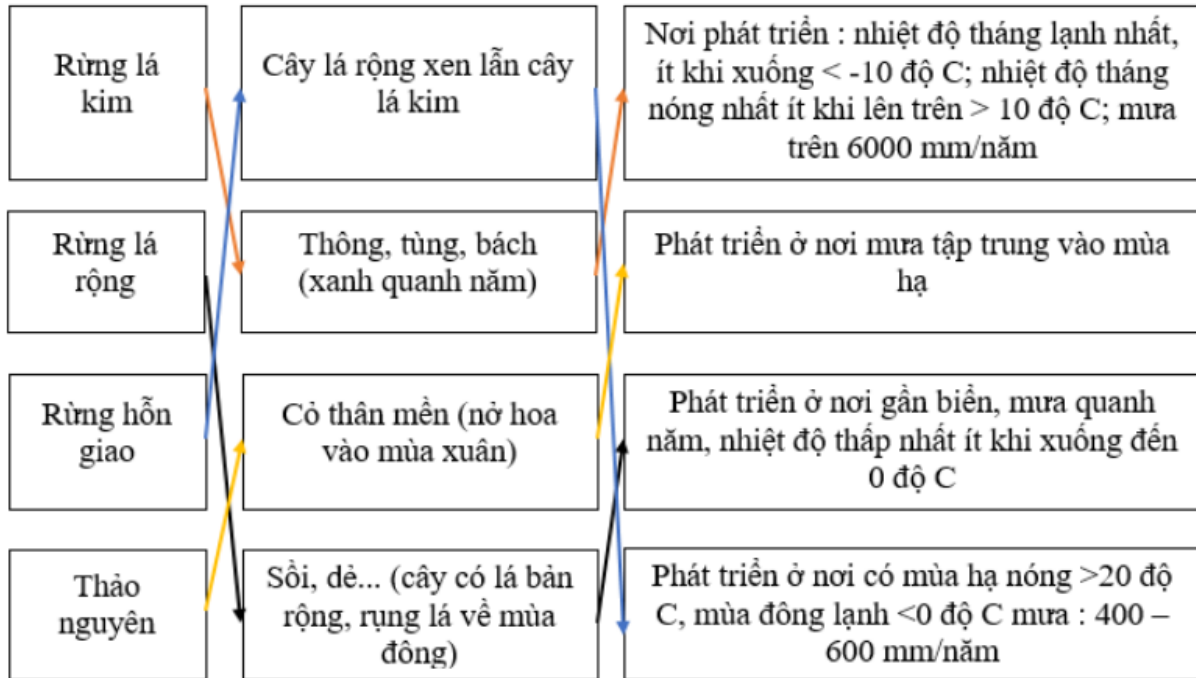
Lời giải:



Bài 3 trang 44 SBT Địa Lí 7

Hãy nối các ô chữ dưới đây bằng các gạch nối để được một sơ đồ đúng về các kiểu rừng đới ôn hòa.

Lời giải:



Bài 4 trang 44 SBT Địa Lí 7

Dựa vào bảng số liệu dưới đây, hãy:

Năm	Lượng CO ₂ trong không khí
1840	275
1957	312
1980	335
1997	355

- a) Nêu nguyên nhân của sự gia tăng lượng CO₂ trong không khí.
- b) Kết hợp với vốn hiểu biết, nêu hậu quả của hiện tượng này và biện pháp khắc phục.

Lời giải:

a) Lượng khí thải CO₂ ngày càng cao do ngày công nghiệp ngày càng phát triển, phương tiện giao thông ngày càng tăng, con người sử dụng chất đốt ngày càng nhiều.

b) - Hậu quả:

+ Mưa axit

- + Thủng tầng ôdôn
- + Hiệu ứng nhà kính làm cho Trái Đất ngày càng nóng lên.
- Giải pháp:
 - + Nâng cao ý thức con người
 - + Hạn chế khí thải từ các phương tiện giao thông
 - + Đưa ra các chính sách xử lý các xí nghiệp, nhà máy, quốc gia xả thải khí ô nhiễm độc hại ra môi trường...